

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

---***---

Bản án số: 76/2018/HS-PT

Ngày: 06-03-2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**Nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Anh Phương

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Tấn Đức

Ông Hoàng Kim Khánh

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa:

Ông Nguyễn Duy Nguyên - CBTA

Đại diện VKSND tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:

Ông Trần Văn Huy - KSV

Ngày 06-03-2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 438/2017/HS-PT ngày 25/12/2017 đối với bị cáo Trần Văn C về tội “Cố ý gây thương tích”, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 99/2017/HS-ST, ngày 30-10-2017 của Tòa án nhân dân huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có kháng cáo:

*** Họ và tên: TRẦN VĂN C** - Sinh năm 1996 tại tỉnh Đắk Lắk;

Nơi cư trú: Thôn 6A, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 10/12; con ông Trần Văn P, sinh năm 1974 và con bà Trần Lệ T, sinh năm 1972; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17-02-2017 đến ngày 11-5-2017 hủy bỏ biện pháp tạm giam cho gia đình bảo lãnh, có mặt.

- Người bị hại:

Anh Võ Minh K, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn 6A, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. (Có mặt)

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Trần Văn H, nhưng không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21h, ngày 09-7-2016, Võ Minh K điều khiển xe mô tô chở Lương Công V đi ngang qua nhà ông Trần Văn P ở thôn 7, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Do trước đó giữa K và gia đình ông P có mâu thuẫn với nhau nên K dùng xe mô tô trước nhà ông P rồi V dùng cây gỗ đập vào hàng rào lưới B40 nhà ông P. Lúc này, ông P cùng vợ là Trần Lệ T và các con trai là Trần Văn C, Trần Văn H ở trong nhà đi ra ngoài xem sao thì xảy ra xô xát, đánh nhau với K và V. Lúc này, P cầm con dao chém một cái trúng vào vai bên trái của V còn T cầm cây gỗ cùng với Trần Văn H đến đánh vào người của V thì V bỏ chạy. Lúc này, C chạy đến giật cây gỗ trên tay của K làm K ngã xuống đất, rồi C dùng cây gỗ đánh nhiều cái vào chân bên trái của K. Thấy vậy, H cũng xông đến dùng tay đánh nhiều cái vào người K gây thương tích.

Tại bản kết luận pháp y thương tích số 965/PY-TgT, ngày 29-8-2016 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Võ Minh K, bị gãy nhiều mảnh thân xương chày, mô kết hợp xương là 20%, vết thương vành tai phải là 02%, tổng tỉ lệ thương tật là 22%, vật tác động cứng, tày.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 99/2017/HSST, ngày 30-10-2017 của Tòa án nhân dân huyện E đã quyết định: Tuyên bố: bị cáo Trần Văn C phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng: Khoản 2 Điều 104; các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009; khoản 3 Điều 7, khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14, ngày 20/6/2017 của Quốc hội.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn C 02 năm 06 tháng (Hai năm sáu tháng) tù. Khẩu trừ thời gian bị cáo bị bắt tạm giam từ 17-02-2017 đến 11-5-2017 là 02 tháng 24 ngày. Thời hạn chấp hành hình phạt tù còn lại là 02 năm 03 tháng 06 ngày (Hai năm ba tháng sáu ngày) tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm tuyên phạt đối với bị cáo Trần Văn H, quyết định về trách nhiệm dân sự, về án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 14-11-2017, bị cáo Trần Văn C có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, như nội dung Bản cáo trạng và Bản án hình sự sơ thẩm cũng như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa phúc thẩm, Đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên Bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Trần Văn C;

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì và chỉ đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Quá trình tranh luận và lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, là phù hợp với các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy Bản án sơ thẩm số 99/2017/HSST, ngày 30-10-2017 của Tòa án nhân dân huyện E, đã xét xử bị cáo Trần Văn C về tội: “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự 1999 là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét thấy Bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo Trần Văn C 02 năm 06 tháng tù là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, bởi lẽ: bị cáo phạm tội với tình tiết định khung tăng nặng “dùng hung khí nguy hiểm” là dùng gậy gỗ đánh vào chân, người của anh K, làm anh K bị gãy nhiều mảnh thân xương chày, mỏ kết hợp xương, tổng tỉ lệ thương tật thân thể là 22%. Đồng thời, Bản án sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đã áp dụng các quy định có lợi cho bị cáo, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn C và giữ nguyên Bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo, có như vậy mới phát huy được tác dụng giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Áp dụng: Khoản 2 Điều 104; các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7 và khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn C và giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

+ Xử phạt bị cáo TRẦN VĂN C 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Khẩu trừ thời gian bị cáo bị bắt tạm giam từ 17-02-2017 đến 11-5-2017 là 02 tháng 24 ngày. Thời hạn chấp hành hình phạt tù còn lại là 02 năm 03 tháng 06 ngày (Hai năm ba tháng sáu ngày) tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

[2] Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 BLTTHS; bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Đỗ Anh Phương